

Bản án số: 536/2022/HS-PT

Ngày: 12-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Khoa

*Các Thẩm phán:*

Ông Đặng Văn Ý

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đỗ Hồng Quân, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Khánh Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 272/2022/TLPT-HS ngày 10/5/2022, đối với bị cáo Tạ Quang H, do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 453/2022/QĐPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Tạ Quang H**, sinh ngày 27/11/1997 tại Phú Thọ; Hộ khẩu thường trú: thôn Song Phượng 2, xã Hùng Xuyên, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: nhân viên phục vụ; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Tạ Quang H, sinh năm 1976 (còn sống) và bà Doãn Thị L, sinh năm 1976 (còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt ngày 08/12/2019 tạm giữ đến ngày 17/12/2019 hủy bỏ tạm giữ, trả tự do; Bị bắt lại để tạm giam từ ngày 26/9/2020 đến nay; Hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai (có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Đào Nguyễn Hương D, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Trần Văn Thanh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

**- Các bị cáo không kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh T**, sinh ngày 29/5/1997 tại thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 273A, Lê Văn Thịnh, khu phố 2, phường Cát Lái,

quận 2, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp 2, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: nhân viên phục vụ; Trình độ học vấn: lớp 10/12. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Mạnh Hùng, sinh năm 1960 (còn sống) và bà Nguyễn Thị Bê, sinh năm 1969 (còn sống); Bị cáo là con duy nhất và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt từ ngày 08/12/2019 đến nay; Hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai (vắng mặt).

2. Họ và tên: **Phan Văn Á**, Tên gọi khác: Khang, Tuấn, sinh ngày 01/8/1998 tại Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú: ấp Xẻo Ngát A, xã Tân Hạnh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Khu Cầu Xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: nhân viên phục vụ; Trình độ học vấn: lớp 5/12; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Phan Văn Tứ, sinh năm 1972 (còn sống) và bà Phạm Thị Hạnh, sinh năm 1977 (còn sống); Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ nhất và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt ngày 08/12/2019 tạm giữ đến ngày 17/12/2019 hủy bỏ tạm giữ, trả tự do. Bị bắt lại để tạm giam từ ngày 25/5/2020 đến nay; Hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai (vắng mặt).

3. Họ và tên: **Phạm Thị Tuyết M**, sinh ngày 17/4/1992 tại Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp 1, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai; Nghề nghiệp: nhân viên phục vụ; Trình độ học vấn: lớp 6/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Văn Thơm, sinh năm 1970 (đã chết) và bà Phạm Thị Tuyết Nga, sinh năm 1971 (còn sống); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ nhất; Có chồng là Nguyễn Lâm Sanh, sinh năm 1991 (ly hôn năm 2016) và có một con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt từ ngày 08/12/2019 đến nay; Hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Huỳnh Quốc D**, sinh năm 1985; HKTT: Ấp Hàng Gòn, xã Lộc An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Ấp Trầu, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2. Ông **Huỳnh Hữu D**, sinh năm 1958; Địa chỉ: Tổ 5, khu 12, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

3. Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp Bưng Cờ, xã Lộc An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Chị **Đào Thị N**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố Phước Lai, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2. Ông **Nguyễn Hữu C**, sinh năm 1963; Địa chỉ: Tổ 25, khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Quốc D là chủ cơ sở kinh doanh bia giải khát Vicbeer Club (sau đây gọi tắt là quán) có địa chỉ khu Cầu Xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai) và thuê Nguyễn Hồng Ân làm nhân viên quản lý, Nguyễn Mạnh T làm tổ trưởng tổ phục vụ, Phạm Thị Tuyết M, Phan Văn Ân, Dương Lê T, Tạ Quang H là nhân viên phục vụ. Tháng 02/2019, Nguyễn Hồng Ân thấy khách vào quán có sử dụng ma túy nên mua ma túy của người tên Đạt (không rõ họ, địa chỉ) có số điện thoại 0917230123, gồm thuốc lắc (MDMA) với giá 250.000 đồng/1 viên, ma túy loại khay (Ketamine) với giá 900.000 đồng/1 gam; mua của người tên Hùng (không rõ họ, địa chỉ) 1 gói ma túy đá (Methamphetamine) với giá 3.000.000 đồng cùng 155,5568gam “cỏ mỹ” với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Ân giao lại cho Nguyễn Mạnh T phân chia, bán lại cho khách với giá 300.000 đồng/1 viên thuốc lắc và 1.000.000 đồng/1 gam ma túy loại khay (Ketamine), 1.000.000đồng/1 gam ma túy đá (Methamphetamine) và 100.000 đồng/1 gói cỏ mỹ và Tú giao lại hết tiền bán ma túy cho Ân. Trung bình một tuần Ân đưa cho Tú khoảng 10 viên ma túy loại thuốc lắc và 3gam ma túy loại khay, bán xong Tú đưa lại tiền cho Ân. Cho đến khi bị phát hiện, Ân đã thu lời bất chính số tiền khoảng 47.800.000 đồng.

Ngày 05/12/2019, Ân đưa 01 gói ma túy loại đá cùng 155,5568 gam “cỏ mỹ” mua của tên Hùng để Tú phân ma túy đá thành 20 gói và đã bán được 03 gói với giá 300.000 đồng/1 gói thành tiền 900.000 đồng đưa lại cho Ân. Còn lại (17 gói) Tú cất trên la phong phòng tolet số 1 thì bị thu giữ, kết luận giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 5,8170 gam cùng 155,5568 gam “cỏ mỹ”.

Trưa ngày 07/12/2019, sau khi Ân mua 90 viên ma túy thuốc lắc cùng 13 gói ma túy khay của tên Đạt thì đến 21 giờ cùng ngày, Ân đưa cho Tú để cất giấu trên la phong khu vực chế biến, đến rạng sáng ngày 08/12/2019, Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện thu giữ, kết luận giám định 90 viên nén là ma túy loại MDMA, khối lượng 31,2318 gam và 13 gói tinh thể là ma túy loại Ketamine, khối lượng 49,2130 gam.

Sau khi nhận ma túy của Nguyễn Hồng Ân thì Nguyễn Mạnh T trực tiếp bán cho khách sử dụng, đồng thời còn giao ma túy lại cho các nhân viên là Phan Văn Ân, Phạm Thị Tuyết M, Tạ Quang H và Dương Lê T để bán cho khách đến chơi không rõ họ tên, địa chỉ. Cụ thể:

1. Tạ Quang H là nhân viên phục vụ của Vicbeer Club từ cuối năm 2016. Khoảng tháng 5/2019, Nguyễn Mạnh T nói Tạ Quang H lấy ma túy của Tú giá 250.000 đồng/1 viên và bán cho khách 300.000 đồng/1 viên. Trong thời gian từ tháng 5/2019 đến tháng 11/2019, Tạ Quang H đã mua của Nguyễn Mạnh T 06 lần tổng cộng 80 viên ma túy thuốc lắc với giá 250.000đồng/1 viên để bán cho khách với giá 300.000 đồng/1 viên và Hùng thu lợi 4.000.000 đồng, gồm:

- Lần một: Cuối tháng 5 năm 2019, Hùng lấy 10 viên ma túy thuốc lắc của Tú, đã trả cho Tú 2.500.000 đồng, sau đó bán lại cho khách với giá 300.000 đồng/1 viên.

- Lần hai: Trong tháng 7/2019, Hùng lấy 10 viên ma túy thuốc lắc của Tú, đã trả cho Tú 2.500.000 đồng, sau đó bán lại cho khách với giá 300.000 đồng/1 viên.

- Lần ba: Trong tháng 8/2019, Hùng lấy 20 viên ma túy thuốc lắc của Tú, đã trả cho Tú 5.000.000 đồng, sau đó bán lại cho khách với giá 300.000 đồng/1 viên.

- Lần bốn: Trong tháng 9/2019, Hùng lấy 20 viên ma túy thuốc lắc của Tú, đã trả cho Tú 5.000.000 đồng, sau đó bán lại cho khách với giá 300.000 đồng/1 viên.

- Lần năm: Trong tháng 10/2019, Hùng lấy 10 viên ma túy thuốc lắc của Tú, đã trả cho Tú 2.500.000 đồng, sau đó bán lại cho khách với giá 300.000 đồng/1 viên.

- Lần sáu: ngày 12/11/2019, Hùng lấy 10 viên ma túy thuốc lắc của Tú, đã trả cho Tú 2.500.000 đồng, sau đó bán lại cho khách với giá 300.000 đồng/1 viên.

2. Dương Lê T làm phục vụ trong quán Vicbeer Club từ cuối năm 2018. Vào khoảng tháng 8/2019, Nguyễn Mạnh T nói Dương Lê T lấy ma túy của Tú để bán lại cho khách đến quán chơi khi khách có nhu cầu với giá 300.000 đồng/1 viên ma túy loại thuốc lắc. Tổng cộng là 05 lần số lượng 15 viên ma túy thành tiền là 4.500.000 đồng và được Tú cho số tiền 500.000 đồng, cụ thể:

- Lần một: Trong tháng 8/2019, Tính lấy của Tú 01 viên ma túy bán lại cho khách và lấy 300.000 đồng đưa cho Tú.

- Lần hai: Đầu tháng 9/2019, Tính lấy của Tú 01 viên ma túy bán lại cho khách và lấy 300.000 đồng đưa cho Tú.

- Lần ba: Cuối tháng 9/2019, Tính lấy của Tú 02 viên ma túy bán lại cho khách và lấy 600.000 đồng đưa cho Tú.

- Lần bốn: gần cuối tháng 11/2019 Tính lấy của Tú 10 viên ma túy bán lại cho khách, lấy 3.000.000 đồng đưa cho Tú và được Tú cho 500.000 đồng.

- Lần năm: ngày 06/12/2019 Tính lấy của Tú 01 viên ma túy bán lại cho khách và lấy 300.000 đồng đưa cho Tú.

3. Phạm Thị Tuyết M làm tiếp viên phục vụ trong quán Vicbeer Club từ đầu năm 2018. Khi làm phục vụ tại đây, Mai biết Ân đưa ma túy cho Tú bán cho khách nên đã nhiều lần mua lại ma túy loại thuốc lắc của Tú với giá 250.000 đồng/1 viên để sử dụng và cũng như bán lại cho khách với giá 300.000 đồng/1 viên. Từ tháng 02/2019 đến tháng 12/2019, Mai đã mua của Tú 05 lần là 13 viên ma túy loại thuốc lắc. Trong đó đêm 23/11/2019, Mai mua của Tú 05 viên ma túy loại thuốc lắc với giá 250.000 đồng/1 viên nhưng chưa trả tiền đến đêm ngày 07/12/2019, Nguyễn Hồng A nói Mai đưa lại 5 viên ma túy này để Ân bán cho

khách sử dụng. Sau đó Nguyễn Hồng Ân bán lại 05 viên ma túy này cho người thanh niên (không biết họ tên địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng và cho Mai số tiền 500.000 đồng.

4. Phan Văn Ân làm nhân viên phục vụ trong quán Vicbeer Club từ tháng 7 năm 2018. Trong thời gian phục vụ tại đây, Phan Văn Ân nhiều lần được khách cho sử dụng ma túy (hút khay) và nhiều lần nhìn thấy Ân, Nguyễn Mạnh T bán ma túy cho khách ngay trong quán. Sau đó Phan Văn Ân được Tú hướng dẫn nếu có khách hỏi mua ma túy thì nói cho Tú biết để Tú đưa ma túy cho bán hoặc để Tú trực tiếp bán. Cụ thể: trong tháng 8 và tháng 9/2019, Ân đã 02 lần lấy ma túy của Tú, mỗi lần 3 viên, bán được 1.800.000 đồng đưa cho Tú. Ngoài ra, Phan Văn Ân giới thiệu cho Tú bán cho khách 02 lần, mỗi lần 03 viên với giá 300.000 đồng/1 viên.

Ngày 04/12/2019, Nguyễn Mạnh T nhờ Phan Văn Ân hỏi mua giúp 50 viên ma túy loại thuốc lắc của người tên Chùa. Sau đó, Ân đã gọi điện thoại cho Chùa (Ân không rõ họ tên, địa chỉ và không nhớ số điện thoại) hỏi mua 50 viên ma túy và Chùa đồng ý bán với giá 10.000.000 đồng. Khoảng 22 giờ đêm ngày 05/12/2019, tại quán Vicbeer Club, Phan Văn Ân nhận 50 viên ma túy của Chùa đưa cho Tú và nhận của Tú 10.000.000 đồng đưa cho Chùa. Sau đó, khi phục vụ bàn cho khách, Ân được một nam thanh niên (không biết tên và nơi ở) hỏi mua 03 viên thuốc lắc. Ân nói Tú đưa cho Ân 03 viên thuốc lắc mua của Chùa để Ân bán cho khách được 900.000 đồng và đưa tiền lại cho Tú. Tú trực tiếp bán 03 viên cho khách đến chơi giá 900.000 đồng, Tú đưa cho Tú tính bán 01 viên vào đêm ngày 06/12/2019 được 300.000 đồng. Số còn lại 43 viên ma túy, Tú cất trên la phong phòng toilet số 1 trong quán thì bị phát hiện thu giữ.

Lúc 0 giờ 30 phút ngày 08/12/2019, Công an tỉnh Đồng Nai cùng Công an huyện Long Thành kiểm tra quán VicBeer Club phát hiện thu giữ: 01 gói nilon kích thước 6x9cm bên trong có 90 viên nén màu xanh hình tam giác; 13 gói nilon kích thước 7,5x4cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 cân tiểu ly màu bạc; 01 hộp giấy màu đen bên trong có 01 hộp nhựa màu trắng chứa 03 viên nén, 01 gói nilon bên trong chứa thảo mộc khô kích thước 4x7cm, 01 gói nilon chứa 01 viên nén hình chữ nhật, 02 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng kích thước 4x8cm, 15 gói nilon kích thước 2,5x2cm bên trong có chứa các tinh thể màu trắng, 01 gói nilon có kích thước 11x7cm bên trong chứa 39 viên nén hình tam giác màu xanh; thu 01 gói nilon màu trắng kích thước 34x25cm chứa thảo mộc khô; 01 hộp giấy kích thước 7x7cm chứa 01 tờ tiền 2000 đồng bên trên tờ tiền có chất bột màu trắng, 01 gói nilon kích thước 4,5x6,5 chứa 02 viên nén hình vuông; 01 gói nilon kích thước 4x7,5cm chứa 07 gói nilon kích thước 2x2cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; thu dưới sàn nhà 01 gói nilon kích thước 7x11,5cm chứa 01 viên nén màu hồng; 01 gói nilon kích thước 4,2x7,3cm bên trong có chứa 02 viên nén hình tam giác màu xanh; trên bàn số có 01 gói nilon kích thước 4,2x7,3cm chứa thảo mộc khô; 02 viên nén màu xanh, 01 viên nén màu hồng.



Tại Kết luận giám định số 1600/KLGD-PC09 ngày 12/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, về số ma túy thu tại quán Vicbeer Club, kết luận:

1. Phong bì 1:

- Mẫu 90 viên nén màu xanh hình tam giác (ký hiệu M11) được niêm phong gửi đến giám định là Ma túy có khối lượng 31,2318gam, loại MDMA.
- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M12) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 49,2130 gam loại Ketamine.

2. Phong bì 2 (mua của tên Chùa):

- Mẫu 01 viên nén hình lục giác màu tím (ký hiệu M21) được niêm phong gửi đến giám định, có khối lượng 0,3792 gam loại Caffeine và Acetaminofen.
- Mẫu 01 viên nén hình vuông màu cam (ký hiệu M22) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1904 gam loại MDMA.
- Mẫu 01 viên nén hình tam giác màu xanh (ký hiệu M23) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2155 gam loại MDMA.
- Mẫu thảo mộc khô bị cắt nhỏ (ký hiệu M24) được niêm phong gửi đến giám định, có khối lượng 0,5568 gam loại 5-Fluoro MDMB-PICA.
- Mẫu 01 viên nén hình chữ nhật màu tím (ký hiệu M25) được niêm phong gửi đến giám định, có khối lượng 0,5329 gam loại Caffeine và Acetaminofen.
- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M26) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 5,8170 gam loại Methamphetamine.
- Mẫu 39 viên nén hình tam giác màu xanh (ký hiệu M27) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 13,5364 gam loại MDMA.

3. Phong bì 3:

- Mẫu thảo mộc khô bị cắt nhỏ (ký hiệu M31) được niêm phong gửi đến giám định, có khối lượng 155 gam loại 5-Fluoro MDMB-PICA.
- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M32) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0230 gam loại Ketamine.
- Mẫu 02 viên nén hình vuông màu cam (ký hiệu M33) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3613 gam loại MDMA.
- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M34) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,2624 gam loại Ketamine.

4. Phong bì 04:

- Mẫu 01 viên nén màu hồng (ký hiệu M41) được niêm phong gửi đến giám định, có khối lượng 0,3390 gam loại Caffeine.
- Mẫu 02 viên nén hình tam giác màu xanh (ký hiệu M42) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6880 gam loại MDMA.
- Mẫu thảo mộc khô bị cắt nhỏ (ký hiệu M43) được niêm phong gửi đến giám định, có khối lượng 0,7568 gam loại 5-Fluoro MDMB-PICA.

- Mẫu 02 viên nén màu xanh (ký hiệu M44) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3803 gam loại Methamphetamine và MDMA.

- Mẫu 02 viên nén màu hồng (ký hiệu M45) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1925 gam loại Methamphetamine và MDMA.

5. Các chất: 5-Fluoro MDMB-PICA, Caffeine và Acetaminofen không nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 484/CT-VKS-P1 ngày 14/01/2021, Văn bản số 644/VKS-P1 ngày 19/5/2021 và Văn bản số 132/VKS-P1 ngày 09/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng Á và Nguyễn Mạnh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Phan Văn Á về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố các bị cáo Phạm Thị Tuyết M, Tạ Quang H và Dương Lê T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Phan Văn Á, Tạ Quang H và Phạm Thị Tuyết M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[1.1] Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017),

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh T 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2019.

[1.2] Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017),

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Á 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2020, được trừ thời gian tạm giam từ 08/12/2019 đến ngày 17/12/2019.

[1.3] Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 (Riêng bị cáo Hùng không được áp dụng tình tiết này), khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017),

Xử phạt: Bị cáo Tạ Quang H 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2020, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 08/12/2019 đến ngày 17/12/2019.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Tuyết M 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 04/4/2022, bị cáo Tạ Quang H kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tạ Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử, thay đổi yêu cầu kháng cáo từ kêu oan sang xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tội danh: Kết quả điều tra thể hiện từ tháng 5/2019 đến tháng 11/2019, Tạ Quang H đã mua của Nguyễn Mạnh T 06 lần tổng cộng 80 viên thuốc lắc với giá 250.000 đồng/viên, bán lại cho khách với giá 300.000 đồng/viên, thu lợi 4.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hùng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Bản án sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến như sau:

Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Do đó Luật sư không tranh luận về tội danh.

Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có ông nội là Tạ Quang Biên là người có công cách mạng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã nhận tội, khai báo thành khẩn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong phần đối đáp, Kiểm sát viên bảo lưu ý kiến đã phát biểu.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm trở về làm người công dân tốt cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Tạ Quang H làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Về tội danh:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Tạ Quang H tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với Biên bản về việc bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định chất ma túy; phù hợp với lời khai của chính bị cáo (các bút lục từ 582 đến 596), phù hợp với Biên bản đối chất giữa bị cáo và bị cáo Nguyễn Mạnh T; đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh tại phiên tòa. Từ đó Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để xác định:

Từ tháng 5/2019 đến tháng 11/2019, Tạ Quang H đã mua của Nguyễn Mạnh T 06 lần tổng cộng 80 viên ma túy ở thể rắn loại MDMA, với giá 250.000 đồng/viên, bán lại cho khách với giá 300.000 đồng/viên, thu lợi 4.000.000 đồng.



Tạ Quang H là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được việc mua bán trái phép chất ma túy, là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì muốn hưởng lợi bất chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hùng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Về hình phạt: Tại phiên tòa sơ thẩm, do bị cáo Hùng không thừa nhận hành vi phạm tội nên bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo hoặc ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và tuyên phạt bị cáo 09 năm tù là có căn cứ.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, ý thức được tính nguy hiểm của hành vi của mình, bị cáo Hùng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là Tạ Quang Biên là người có công với cách mạng. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[3] Từ những căn cứ trên, xét thấy kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận. Cần sửa bản án sơ thẩm theo nhận định trên.

[4] Các lập luận nêu trên cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Hùng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tạ Quang H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Tạ Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017),

Xử phạt: Bị cáo Tạ Quang H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2020, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 08/12/2019 đến ngày 17/12/2019.

[3] Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Tạ Quang H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[6] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu VP (3), HS (2), 19b (HQ).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Võ Văn Khoa**